Ví dụ 71: Công ty Q của Việt Nam có một cơ sở thường trú tại U-dơ-bê-ki-xtăng. Trong năm 2010, cơ sở thường trú này được xác định có khoản thu nhập là 100.000 đô la Mỹ. Theo quy định tại Luật thuế U-dơ-bê-ki-xtăng, khoản thu nhập này được miễn thuế như một biện pháp ưu đãi đặc biệt (trường hợp không được miễn, sẽ phải nộp thuế với mức thuế suất 33%). Công ty Q có nghĩa vụ nộp thuế tại Việt Nam theo mức thuế suất hiện hành (25%). Theo quy định tại Hiệp định giữa Việt Nam và U-dơ-bê-ki-xtăng (Khoản 5, Điều 24: Xoá bỏ việc đánh thuế hai lần), Việt Nam có nghĩa vụ khấu trừ số thuế khoán (tức là số thuế đáng ra đã phải nộp nhưng được miễn tại U-dơ-bê-ki-xtăng). Trong trường hợp này, việc kê khai nộp thuế và khấu trừ số thuế khoán của Công ty Q ở Việt Nam như sau:

- Xác định số thuế khoán tại U-dơ-bê-ki-xtăng (theo Luật thuế U-dơ-bê-ki-xtăng):

100.000 đô la Mỹ x 33% = 33.000 đô la Mỹ

- Xác định số thuế phải nộp tại Việt Nam (theo quy định pháp luật hiện hành về thuế ở Việt Nam):

100.000 đô la Mỹ x 25% = 25.000 đô la Mỹ

Như vậy, Công ty Q trên thực tế không phải nộp thuế nhưng được coi như đã nộp 25.000 đô la Mỹ (trong tổng số 33.000 đô la Mỹ tính theo luật thuế U-dơ-bê-ki-xtăng trước khi được hưởng ưu đãi) và được trừ số thuế này vào thuế phải nộp tại Việt Nam (tức là không phải nộp thuế tại Việt Nam).